

Số 1542 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ phát triển đất tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 165/TTr-STC ngày 20 tháng 6 năm 2019 và Công văn số 1476/STC-QLG&CS,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Lạng Sơn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Tên gọi

- Tên đầy đủ tiếng Việt Nam: Quỹ Phát triển đất tỉnh Lạng Sơn.
- Tên giao dịch quốc tế: Langson Land Resources Development Fund
- Tên viết tắt: LSOLRDF
- Địa chỉ, trụ sở: Đặt tại Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn; đường Thân Thừa Quý, phường Vĩnh Trại, Thành phố Lạng Sơn.

2. Vị trí và chức năng

- Quỹ Phát triển đất tỉnh Lạng Sơn (Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, do Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định thành lập.

- Quỹ có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Quỹ có chức năng nhận vốn từ ngân sách nhà nước (nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất) và huy động các nguồn khác theo quy định để ứng vốn và chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn.

3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận.

Việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ của Quỹ

a) Tiếp nhận nguồn vốn theo quy định tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

b) Thực hiện nhiệm vụ ứng vốn cho:

- Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện thu hồi vốn đã ứng theo quy định.

- Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để giao đất, người được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá hoặc không đấu giá phải nộp tiền sử dụng đất và xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá hoặc không đấu giá theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đình chỉ, thu hồi vốn đã ứng, kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng, kinh phí hỗ trợ.

d) Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

đ) Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Quỹ.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của Quỹ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Quyền hạn của Quỹ

a) Tổ chức quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thẩm định nhu cầu chi hỗ trợ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; thực hiện chi hỗ trợ theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện thu hồi các khoản chi hỗ trợ theo quy định.

c) Thực hiện ứng vốn cho tổ chức được nhận vốn ứng trên cơ sở kế hoạch ứng vốn hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Điều lệ; thực hiện thu hồi vốn ứng khi đến hạn hoặc thu hồi theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Tham gia kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án, đề án đã được Quỹ ứng vốn hoặc hỗ trợ.

đ) Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về phạm vi, đối tượng được ứng vốn từ Quỹ.

e) Ban hành Quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động Quỹ.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Quỹ

1. Tổ chức bộ máy của Quỹ

Tổ chức bộ máy của Quỹ bao gồm:

- Hội đồng quản lý Quỹ.
- Ban Kiểm soát Quỹ.
- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ

Hội đồng quản lý quỹ có 05 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính.
- Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ gồm Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư và Phó giám đốc Sở Tài chính.

Các Thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên khác.

- Lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài chính làm Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên khác là lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Trưởng Ban Kiểm soát do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ.

4. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ có Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán và các phòng nghiệp vụ.

a) Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính. Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

b) Phó Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

c) Kế toán Quỹ là công chức của Sở Tài chính kiêm nhiệm do Giám đốc Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn, điều kiện quy định.

d) Cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của các phòng nghiệp vụ giúp việc cơ quan điều hành Quỹ do Giám đốc Quỹ quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 4. Nguồn vốn của Quỹ

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm vốn nhà nước cấp và các nguồn vốn khác gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hoặc ủy thác quản lý của các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ, ủy thác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn vốn của Quỹ được ngân sách nhà nước phân bổ, bố trí vào dự toán ngân sách địa phương, được cấp khi bắt đầu thành lập, bổ sung định kỳ hàng năm.

Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ khi thành lập, mức trích bổ sung cho Quỹ phát triển đất cụ thể hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Việc thay đổi vốn nhà nước cấp trong quá trình hoạt động do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Mức vốn ban đầu tại thời điểm thành lập Quỹ phát triển đất là 50.000.000.000 đồng (*Năm mươi tỷ đồng*) được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước cấp năm 2019.

4. Việc bổ sung nguồn vốn hoạt động của Quỹ: Hằng năm, ngân sách trích ít nhất từ 10% trên tổng nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất bao gồm ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện để bổ sung nguồn vốn Quỹ phát triển đất.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức, hoạt động và nhân sự của Quỹ theo quy định.

b) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo vốn điều lệ cho Quỹ và đề cử công chức, cán bộ của các cơ quan, đơn vị tham gia Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Quỹ.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và thực hiện một số nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nhân sự Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Lạng Sơn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6.
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- PVP UBND tỉnh, các phòng CV, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KTTH(LTH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thưởng